



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2- CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).24. 3765 3338. Fax: (+84).24.3 765 3336.

Mã số thuế: 0102314051

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Số: 42/BSGHN

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC/ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi :

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI**
 - Mã chứng khoán: BSH
 - Địa chỉ trụ sở chính: A2- CN8, Cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: 024.37653338 Fax: 024.37653336
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vương Thừa Đại
 - Chức vụ: Thư ký Công ty.
 - Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
- Nội dung công bố thông tin:** Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022.

Tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN -
HÀ NỘI**

Vương Thừa Đại



NĂM 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2CN8 Cụm công nghiệp Từ Liêm – phường Phương Canh,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2023



PHẦN I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102314051
- Vốn điều lệ: 180.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 180.000.000.000
- Địa chỉ: A2 – CN8 Cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 024.3765.3338 - Số fax: 024.3765.3336 - Website: www.sabecohanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): BSH

Quá trình hình thành và phát triển

	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội là thành viên của Công ty Cổ phần Bia, Rượu, Nước giải khát Sài Gòn Sabeco, được thành lập với vốn điều lệ ban đầu 126 tỷ đồng.
6/7/2007	Nhà máy bia được đặt trụ sở tại cụm công nghiệp Từ Liêm, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội với công suất 90 triệu lít bia/năm, phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu và kinh doanh bia của Công ty trong thị trường nội địa.
12/2008	Công ty tăng vốn điều lệ lên 180 tỷ đồng, phục vụ hoạt động mở rộng quy mô nhà máy, đầu tư công nghệ máy móc, tăng hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm bia
2014-2017	Công ty đã được cấp 12 “Bằng sáng kiến, sáng tạo Thủ đô”, 4 giải cấp Quận về tiết kiệm năng lượng, kỹ thuật, môi trường và các sáng kiến khác.
04/07/2018	Ngày giao dịch chính thức tại sàn giao dịch UPCOM
2021	Công ty đạt danh hiệu “Công ty cải tiến quản lý tốt nhất năm 2021” của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO)

Đến nay, nhà máy hiện đang sản xuất các nhãn bia như Bia Saigon Special lon, Bia Saigon Special chai, Bia lon 333, Bia Chai 333, Bia Sài Gòn lon Lager, Bia lon Chill, Bia Chai Chill. Ngoài ra một sản phẩm riêng của Công ty, mang nét văn hóa uống đặc thù của người Hà Nội, chính là bia hơi mang tên Sài Gòn như Bia Sài Gòn Premium (Keg 2 lít) và Bia Hơi Sài Gòn (Keg 30 lít, Keg 50 lít) đã trở thành sự lựa chọn hàng đầu của người tiêu dùng khu vực miền Bắc.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất kinh doanh Bia, Rượu, nước giải khát (không bao gồm kinh doanh quán Bar);

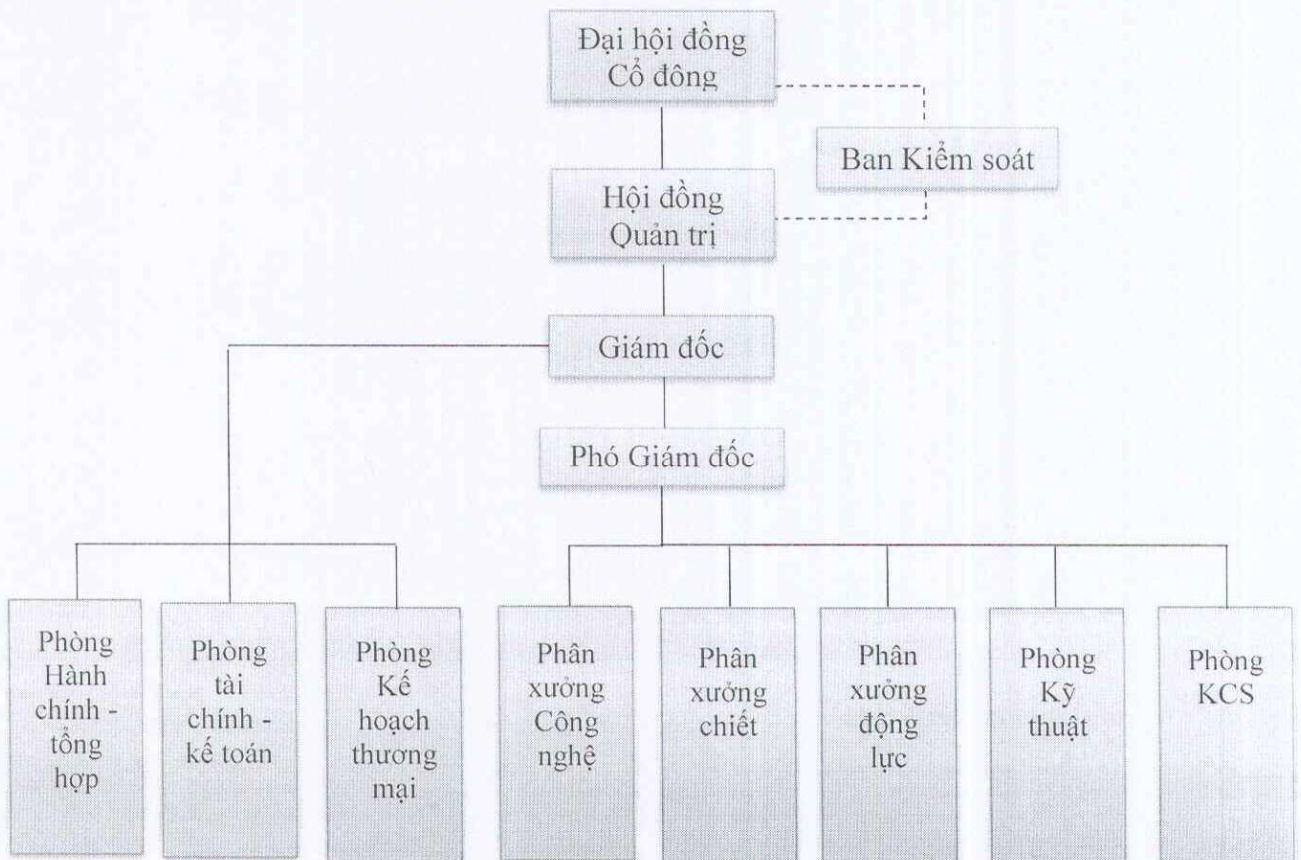
- Xuất nhập khẩu Bia, rượu, nước giải khát và nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng phục vụ ngành sản xuất Bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất rượu, bia, nước giải khát.

2.2. Địa bàn kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu diễn ra tại Thành Phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị: Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của Công ty tổ chức theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, bao gồm các bộ phận: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Giám đốc; Khối chuyên môn nghiệp vụ.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Các Phòng, Phân xưởng.



4. Định hướng phát triển.

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Sản xuất và phát triển sản phẩm Bia Sài Gòn theo định hướng của Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn; Thỏa mãn và đáp ứng nhu cầu đồ uống theo chuẩn mực an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Thực hiện một cách hiệu quả trong việc phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh đã đăng ký, nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho các cổ đông, ổn định và nâng cao đời sống cho người lao động; Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước; Đảm bảo phát triển công ty và hội nhập quốc tế.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

+ Theo chiến lược phát triển của Sabeco.

+ Nâng cao chất lượng sản phẩm trên cơ sở củng cố thiết bị máy móc, đào tạo nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn của cán bộ, cnv.

- **Các mục tiêu phát triển bền vững:** Đảm bảo sản xuất thân thiện với môi trường, nâng cao tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh trên cơ sở tuân thủ các Hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 50001:2018, FSSC, ISO 22000, 17025 mà Công ty đã được cấp giấy chứng nhận. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro cạnh tranh của các hãng bia trong nước, bia nhập khẩu.

- Rủi ro tình hình dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp.

- Các Chính sách hạn chế sử dụng rượu bia của Chính phủ.

3
N
I
A
A
LIE

PHẦN II.

Tình hình hoạt động trong năm 2022

1. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Năm 2022, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid -19 đã về cơ bản được kiểm soát, nền kinh tế đang từng bước phục hồi trở lại. Tuy nhiên, hệ lụy của đại dịch
- h, khủng hoảng năng lượng, giá nguyên vật liệu tăng cao, nguồn cung ứng bị đứt gãy, mức độ lưu thông hàng hóa bị ảnh hưởng nghiêm trọng... đã tác động và tạo ra nhiều thách thức cho Công ty trong năm vừa qua.
- Trong bối cảnh đó, HĐQT đã bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tìm mọi biện pháp, đề xuất lên Ban lãnh đạo Tổng công ty tháo gỡ khó khăn về sản lượng tiêu thụ, tài chính, nguyên vật liệu cho hoạt động SXKD, tạo điều kiện cho Ban giám đốc chủ động trong quản lý hoạt động sản xuất tiêu thụ, đầu tư.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	TH 2022	So với KH 2022 (%)	So với cùng kỳ 2021 (%)
1	Sản lượng tiêu thụ	Lít	59,557,598	76,002,355	67,214,553	0.88	1.13
2	Doanh thu	VNĐ	564.30	651.50	628.59	0.96	1.11
3	Nộp ngân sách	VNĐ	651.70	946	775.30	0.82	1.19
4	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	68.88	60.56	71.83	1.19	1.04

2. Tổ chức và nhân sự:

*** Ban Giám đốc:**

❖ Ông LÊ VIẾT QUÝ – Giám đốc Công ty

Năm sinh: 02/09/1983
 Nơi sinh: Nghệ An
 Trình độ chuyên môn: **Thạc sỹ Kỹ thuật Nhiệt Lạnh**
 Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội.
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức: Không
 Số cổ phần cá nhân sở hữu: 5.286 cổ phiếu- tỉ lệ 0,03% vốn điều lệ Công ty
 Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu: Không

Quá trình công tác

14/05/2012 – 30/04/2021: Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật thiết bị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
 01/05/2021 – nay: Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội
 Khen thưởng: Chiến sỹ thi đua cấp bộ, Bằng khen Bộ Công thương
 Các khoản nợ công ty: Không
 Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: Không
 Thù lao và lợi ích khác: Theo quy định của Công ty

❖ Ông Nguyễn Văn Biên – Phó giám đốc phụ trách Sản xuất Công nghệ

Năm sinh: 17/09/1976
Nơi sinh: Nghệ An
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thực phẩm
Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu: Không
Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu: Không

Quá trình công tác:

2004 – 2006: Nhóm trưởng công nghệ Nhà máy Bia Á Châu
2007 – 4/2008: Phó giám đốc Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Ngọc Lâm
01/12/2008 – 15/11/2009: Quản đốc phân xưởng Công nghệ CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
16/11/2009 – 30/06/2010: Trợ lý kỹ thuật CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
01/07/2010 – nay: Phó Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
Khen thưởng: Chiến sỹ thi đua cấp bộ, Bằng khen Bộ công thương
Các khoản nợ công ty: Không
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: Không
Thù lao và lợi ích khác: Theo quy định của Công ty

❖ Bà Bùi Thị Thanh Ngọc – Kế toán trưởng

Năm sinh: 02/12/1984
Nơi sinh: Vân Nam - Phúc Thọ - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu: Không
Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu: Không

Quá trình công tác

08/2008 – 02/2009: Nhân viên kế toán Công ty CP ô tô Vinaxuki.
03/2009 – 31/08/2011: Kế toán tổng hợp Phòng Kế toán CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
01/09/2011 – 08/07/2014: Tổ trưởng kế toán Phòng kế toán CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
09/07/2014 – 30/11/2014: Phó phòng kế toán CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
01/12/2014 – nay: Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
Khen thưởng: Không
Các khoản nợ công ty: Không
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: Không
Thù lao và lợi ích khác: Theo quy định của Công ty

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản	394.616.892.069	494.630.340.971	25
Doanh thu thuần	564.299.991.169	628.594.634.114	11
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	66.602.542.180	66.898.272.887	0
Lợi nhuận khác	2.277.513.233	4.934.927.024	117
Lợi nhuận trước thuế	68.880.055.413	71.833.199.911	4
Lợi nhuận sau thuế	54.393.545.889	57.585.455.479	6
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	20%	0

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,85	2,03	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2,38	1,74	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,25	0,40	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,33	0,68	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	9,15	10,44	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,43	1,27	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,096	0,092	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,184	0,195	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,138	0,116	
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,118	0,106	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ : 180.000.000.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 18.000.000 cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông : 18.000.000 cổ phiếu

Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 18.000.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	116	17.947.900	99,71
	Cổ đông tổ chức	7	14.356.338	79,76
	Cổ đông cá nhân	109	3.591.562	19,95
II	Cổ đông nước ngoài	4	52.100	0,29
	Cổ đông tổ chức	0	0	0
	Cổ đông cá nhân	4	52.100	0,29
III	Cổ đông nhà nước	0	0	0
	Tổng Cộng	120	18.000.000	100%

Cổ đông lớn nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ:

Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKSH	Số cổ phần	VĐL (%)
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM	0300583659	9.380.000	52%
Công ty TNHH cơ nhiệt điện lạnh Bách khoa	24 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà trung, Hà Nội	0100520122	2.100.000	12%
Công ty cổ phần đầu tư thương mại Thuận Thành	767 Đường Giải phóng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0102047857	1.865.720	10%
Công ty cổ phần tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây	08 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP.HCM	0304116373	900.018	5%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	Nguyên VL; Hóa chất	ĐVT	KL
1	Malt	KG	7.634.205
2	Gạo	Kg	2.551.808
3	Houblon	KgA	2.174.682
4	NaoH	Kg	197.520
5	A xit	Kg	61.618
6	Điện	Kwh	6.338.000
7	Nước	M3	248.418
8	Hơi	Tấn	17.464

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức/:

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 6.338.000 KW/h

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- Nguồn nước: Nước Sông Đà và Nguồn nước khu cụm CN.

- Tổng lượng sử dụng/năm: 248.418 m³.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Tái sử dụng nước từ quá trình CIP dùng cho nước sinh hoạt; Tuần hoàn nước bơm chân không máy chiết chai

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số người lao động	158 người	Tỷ lệ
Lao động nam	125 người	79.11%
Lao động nữ	33 người	20.89%
Mức lương trung bình	14.605.647vnd/người/tháng	

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: khám sức khỏe định kỳ hàng năm, đi du lịch, nghỉ mát, tham gia các hoạt động xã hội.

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 48h/tuần. Bộ phận trực tiếp sản xuất làm việc theo ca (Ca1: 6h-14h; Ca 2: 14h – 22h; Ca 3: 22h – 6h). Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBCNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.